

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Chương trình số 15-CTrHĐ/TU ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Triển khai, quán triệt sâu sắc, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả các nội dung Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, tạo sự thống nhất cao từ nhận thức đến hành động trong toàn Đảng bộ; nỗ lực, phấn đấu, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đã ban hành¹.

2. Chương trình hành động đề ra những nhiệm vụ, đề án, công trình, dự án quan trọng, có tính chiến lược trong giai đoạn 2025 - 2030, phân công trách nhiệm cụ thể, rõ nguồn lực, tiến độ và các điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện. Quá trình tổ chức thực hiện chương trình hành động, các kế hoạch cụ thể phải đảm bảo tính khả thi, đồng bộ, kiên trì, kiên quyết, thiết thực, hiệu quả, công khai, minh bạch, bảo đảm "6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền".

3. Quá trình triển khai thực hiện Chương trình hành động, các cấp ủy và tổ chức đảng phải nghiêm túc quán triệt sâu sắc phương châm: Phát triển để giữ vững ổn định, ổn định để tạo động lực thúc đẩy phát triển. Mọi quyết sách đều phải hướng tới mục tiêu là không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia,

¹ Chương trình hành động số 01-CTHĐ ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Ban chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030; Chương trình hành động số 10-CTHĐ ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Ban chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

dân tộc. Xác định việc lấy chỉ số hài lòng, tín nhiệm của người dân, doanh nghiệp và hiệu quả công việc làm tiêu chí đánh giá năng lực lãnh đạo, điều hành và chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở; gắn với các nghị quyết, chỉ thị, chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy, kịp thời bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới để đáp ứng với yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn; thường xuyên kiểm tra, giám sát; đề cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới, gắn trách nhiệm của tập thể và người đứng đầu; quan tâm công tác sơ kết, đánh giá, kịp thời động viên, khen thưởng gắn với chấn chỉnh, xử lý trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao theo từng giai đoạn.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VÀ CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu:

Cụ thể hóa mục tiêu phát triển của Nghị quyết Đại hội XIV và góp phần thực hiện mục tiêu, định hướng đã đề ra tại Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, trong đó tập trung Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 để xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đoàn kết; đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và kinh tế tư nhân; tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại, hội nhập quốc tế; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để Thành phố Hồ Chí Minh tiên phong cùng cả nước trong kỷ nguyên mới.

Tập trung ưu tiên xây dựng đồng bộ thể chế phát triển. Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hiện đại, hội nhập quốc tế, dưới sự lãnh đạo của Đảng, có sự quản lý của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển lực lượng sản xuất mới. Tập trung triển khai đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo nền tảng cho phát triển lực lượng sản xuất mới, hiện đại. Phát triển nguồn lực con người, phát triển văn hoá thực sự trở thành nền tảng tinh thần, sức mạnh nội sinh, động lực to lớn cho sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước.

Đẩy mạnh xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, toàn diện; tiếp tục hoàn thiện mô hình, tổ chức bộ máy; phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, nghĩa tình, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, tiên phong bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

Huy động mọi nguồn lực, khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, vị trí chiến lược nhằm thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển nhanh, bền vững, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển của quốc gia đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; hiện thực hoá tầm nhìn đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao vì một nước Việt Nam hoà bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

2.1. Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân 10-11%/năm. Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 14.000 - 15.000 USD; Tổng vốn đầu tư xã hội bình quân 05 năm 35 - 40% GRDP; Đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP đạt 60%; Kinh tế số chiếm từ 30 - 40%/GRDP²; Tổng chi xã hội cho nghiên cứu phát triển (R&D) đạt 2 - 3% GRDP, bố trí ít nhất 4 - 5% tổng chi ngân sách hàng năm cho khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân khoảng 8%/năm.

2.2. Về xã hội: Chỉ số phát triển con người (HDI) ở mức trên 0,8; Đến năm 2030, đạt 35,1 giường bệnh/10.000 dân, 21 bác sĩ/10.000 dân và 35 điều dưỡng/10.000 dân; Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế $\geq 95\%$ vào năm 2026; bao phủ toàn dân vào năm 2030; Tỷ lệ lao động có trình độ cao đẳng, đại học đạt ít nhất 24% trở lên; Tỷ lệ học sinh/sinh viên ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ đạt ít nhất 35% trở lên; Phân đấu đến năm 2030, không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo Thành phố.

2.3. Về đô thị và môi trường: Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt 16 -26%; Tỷ lệ thu gom nước thải đô thị đến năm 2030 đạt khoảng 80%; Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được tái chế, xử lý bằng công nghệ mới trên 90%; Tỷ lệ che phủ rừng duy trì ổn định 11%; Đến cuối năm 2030, phân đấu hoàn thành di dời 50% căn nhà trên và ven kênh, rạch trên địa bàn Thành phố (khoảng 20.000 căn).

2.4. Về quốc phòng, an ninh: Đảm bảo tuyển quân hằng năm đạt 100%, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, vững mạnh toàn diện, "mẫu mực tiêu biểu", đáp ứng yêu cầu quốc phòng, an ninh; Giảm tối thiểu 5% mỗi năm số vụ phạm tội về trật tự xã hội và tai nạn giao thông; Hằng năm phân đấu kéo giảm 5% tổng số vụ cháy cấp III trở lên; Phân đấu trên 50% xã, phường, đặc khu không ma túy; 100% xã, phường, đặc khu không phức tạp về ma túy; tiến tới kiểm soát và đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

2.5. Về xây dựng Đảng: Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ năm sau cao hơn năm trước, giảm tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ dưới 0,5%/năm; 100% người đứng đầu cấp ủy thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương; Hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên; Thực hiện kiểm tra, giám sát đối với 100% tổ chức đảng, đảng viên theo chương trình và kế hoạch; Kiểm tra, giám sát 100% việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng, đảng viên; 100% tổ chức đảng xây dựng thực hiện chuyển đổi số có hiệu quả; Hằng năm,

² Hiện nay có hai phương pháp đo lường và tính toán kinh tế số, bao gồm cách tích theo phương pháp của Cục Thống kê và cách tính theo phương pháp của Bộ Khoa học và Công nghệ. Chi tiêu đề xuất trên dựa trên cách tính theo phương pháp của của Bộ Khoa học và Công nghệ.

các cấp ủy đảng trực thuộc có ít nhất 01 mô hình “Dân vận khéo”, trong nhiệm kỳ có ít nhất 50 mô hình “Dân vận khéo” được nhân rộng.

3. Chương trình trọng điểm, đột phá:

3.1. Đột phá mạnh mẽ về thể chế phát triển, tập trung 3 nội dung trọng tâm: (1) Tiếp tục tập trung tháo gỡ, xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc tồn đọng nhiều năm đối với các dự án, công trình, đất đai trên tinh thần công khai, minh bạch để nhanh chóng khơi thông nguồn lực cho phát triển; (2) Chủ động đề xuất điều chỉnh, sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 98/2023/QH15 nhằm đẩy mạnh thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù về thúc đẩy phát triển Thành phố; (3) Thí điểm mô hình đô thị tự chủ trong Thành phố với quyền tự chủ cao trong quy hoạch, điều hành đô thị thông minh và tỷ lệ phân bổ ngân sách phù hợp, bảo đảm đủ nguồn lực để triển khai các mục tiêu phát triển của Thành phố trong giai đoạn sắp tới.

3.2. Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ và đột phá mạnh mẽ trong xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, tập trung: (1) Thúc đẩy liên kết vùng thông qua hệ thống đường sắt, đường đối ngoại kết nối Thành phố Hồ Chí Minh với tỉnh Đồng Nai, Tây Ninh, gồm đường Vành đai, cao tốc, Quốc lộ, đường ven biển, ven sông, các nút giao thông, cầu lớn...; (2) Phát triển hệ thống đường sắt đô thị theo Nghị quyết số 188/2025/QH15 của Quốc hội, các tuyến đường sắt trọng điểm kết nối, trong đó có Thủ Thiêm - Long Thành, tuyến đường sắt đô thị kết nối trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh - Cần Giờ, tuyến Bà Bằng - Dĩ An - Cái Mép Thị Vải, Bà Bằng - Mộc Bài, Thành phố Hồ Chí Minh - Cần Thơ; nâng cấp tuyến đường sắt Bình Triệu - Hòa Hưng; (3) Phát triển hệ thống cảng biển gắn với hệ thống Logistics, cảng biển hành khách quốc tế (như Cảng Cái Mép, cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ); cải tạo nâng cấp kết cấu hạ tầng đường thủy theo quy hoạch; (4) Nâng cấp, mở rộng sân bay Côn Đảo, đáp ứng nhu cầu vận tải và phát triển du lịch; (5) Nạo vét, cải tạo hệ thống kênh, sông, rạch; hệ thống kiểm soát triều; hệ thống cống thoát nước; đầu tư xây dựng hệ thống cống thu gom và nhà máy xử lý nước thải; (6) Phát triển các khu đô thị xanh, thông minh, sinh thái; Phát triển hệ thống giao thông thông minh, hệ thống giao thông xanh; ứng dụng AI, IoT, dữ liệu lớn trong quản lý, điều hành.

3.3. Tập trung chuyển đổi cơ cấu và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, trình độ cao, tập trung vào 09 nội dung trọng tâm sau: (1) Thúc đẩy đổi mới toàn diện và thực chất hệ thống giáo dục - đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; (2) Triển khai phát triển và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục, đẩy mạnh phương thức giáo dục tích hợp (STEAM), phổ cập năng lực tiếng Anh; (3) Đảm bảo số lượng phòng học trên dân số trong độ tuổi đi học (ít nhất 300 phòng học/10 ngàn dân, trong độ tuổi đi học từ 3 đến 18 tuổi), hướng tới 100% trẻ em trong độ tuổi đến trường đều được đi học; (4) Thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù nhằm đào tạo, thu hút, đãi ngộ và giữ chân

nhân tài trong các lĩnh vực then chốt; (5) Xây dựng hệ sinh thái đào tạo - nghiên cứu - khởi nghiệp đạt chuẩn quốc tế; (6) Phát triển giáo dục nghề nghiệp gắn với chuyển đổi số và thị trường lao động; hình thành một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp, ngành, nghề đào tạo trình độ tương đương khu vực và thế giới; (7) Quy hoạch phát triển quỹ đất phục vụ giáo dục đại học; (8) Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, mở rộng chương trình trao đổi giảng viên quốc tế và phát huy vai trò của chuyên gia, nhà khoa học trong tư vấn và hoạch định chính sách giáo dục - đào tạo Thành phố; (9) Đẩy mạnh ứng dụng mô hình quản trị hiện đại, xây dựng hệ thống KPI công vụ, gắn trách nhiệm cá nhân với kết quả đầu ra, thực hiện luân chuyển, bố trí cán bộ gắn với chiến lược phát triển từng lĩnh vực, từng địa bàn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị:

1.1. Tập trung lãnh đạo Ủy ban nhân dân Thành phố hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại, trọng tâm là 8 nhóm nhiệm vụ, giải pháp sau:

(1) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển nhanh và bền vững; đẩy mạnh phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hiện đại, hội nhập quốc tế dưới sự lãnh đạo của Đảng, có sự quản lý của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu phát triển lực lượng sản xuất mới. Trọng tâm là: Thực hiện cơ chế, chính sách ưu tiên tuyển chọn và sử dụng nhân tài trong lĩnh vực công; Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 01-CTrHĐ/TU ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Triển khai xây dựng Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước và Chương trình hành động số 02-CTrHĐ/TU ngày 16 tháng 8 năm 2025 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Phấn đấu hoàn thành xây dựng chính quyền số Thành phố trước năm 2030; Xây dựng hệ thống thông tin quản lý liên thông trong Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; Phát triển đồng bộ các khu vực kinh tế, khẳng định kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là động lực quan trọng của tăng trưởng; Hoàn thiện điều chỉnh Quy hoạch Thành phố Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30/12/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và tham mưu Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết mới về phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới. Tập trung tham mưu đề xuất Luật đô thị đặc biệt cho Thành phố Hồ Chí Minh; Xây dựng cơ chế, chính sách đột phá phát triển các loại hình văn hóa, văn học - nghệ thuật, kết hợp công nghiệp văn hóa, giải trí,

nghệ thuật số. Đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù để phát triển kinh tế kết hợp với bảo đảm quốc phòng, an ninh trên biển đối với đặc khu Côn Đảo...

(2) Phát triển kinh tế nhanh và bền vững trên nền tảng đổi mới mô hình tăng trưởng, tập trung ưu tiên xây dựng đồng bộ thể chế phát triển, trọng tâm là cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các nút thắt, điểm nghẽn, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bảo đảm sự đồng bộ, hài hoà toàn diện trên mọi lĩnh vực. Trọng tâm là: Tập trung xây dựng Thành phố trở thành trung tâm dịch vụ lớn của cả nước và khu vực; Xây dựng khung chính sách ưu đãi vượt trội, hình thành và phát triển Trung tâm tài chính quốc tế; Phát triển kinh tế biển trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn; Hình thành các khu thương mại tự do thế hệ mới; Phát triển dịch vụ hàng hải; Đẩy nhanh việc nâng hạng thị trường chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và hệ thống dịch vụ tài chính, ngân hàng; Đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển các điểm đến du lịch hàng đầu Châu Á, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch, phát triển du lịch kết hợp chăm sóc sức khoẻ; xây dựng các trung tâm hội chợ - triển lãm quốc tế, trung tâm thời trang mang tầm khu vực; Cơ cấu lại ngành nông lâm thủy sản theo hướng phát triển kinh tế tuần hoàn, tích hợp đa giá trị; bố trí, sử dụng vốn đầu tư công hiệu quả, giữ vai trò chủ đạo, dẫn dắt đầu tư; đồng thời đề xuất cơ chế tạo đột phá thu hút nguồn vốn từ khu vực tư nhân, vốn đầu tư nước ngoài, các tổ chức quốc tế theo phương thức đối tác công - tư, để nhanh chóng đầu tư hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng các vùng chức năng và các trục động lực³; Ưu tiên phát triển mạng lưới giao thông tích hợp và thông minh; Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng, nâng cấp mở rộng, đưa vào khai thác các tuyến giao thông huyết mạch⁴...

(3) Tập trung triển khai đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo nền tảng cho phát triển lực lượng sản xuất mới, hiện đại, ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp, công nghệ chiến lược; đẩy mạnh đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng, năng lực cạnh tranh của sản phẩm, doanh nghiệp và của nền kinh tế. Trọng tâm là: Thúc đẩy phát triển kinh tế tri thức, sáng tạo. Đầu tư phát triển công nghiệp bán dẫn và công nghệ số⁵; Chuyển đổi mô hình công nghiệp Thành phố theo hướng công nghiệp công nghệ cao, tự động hóa, kinh tế tuần hoàn và giảm phát thải; Xây dựng cơ chế thu hút và ưu đãi đầu tư cho các doanh nghiệp sản xuất vật liệu mới, bán dẫn, năng lượng

³ (1) Hành lang Đông Tây: phục vụ cảng biển, sân bay và giao thương quốc tế, kết nối từ Thủ Thiêm đến Long Thành và Vũng Tàu; (2) Hành lang Bắc - Nam: phát triển sáng tạo, sản xuất và logistic, kết nối Thủ Đức với Dĩ An, Bến Cát, Bầu Bàng; (3) Hành lang ven sông Sài Gòn: phát triển du lịch, sinh thái và đô thị ven sông, từ Hồ Dầu Tiếng đến sông Đồng Nai; (4) Hành lang ven biển: phát triển logistics, du lịch và cảng biển, từ khu đô thị lấn biển Cần Giờ đến khu vực Hồ Tràm - Bình Châu.

⁴ Đường Vành đai 2, Vành đai 3, Vành đai 4, các cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Bến Lức - Long Thành; Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài, Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành, Long Thành - Hồ Tràm

⁵ Trí tuệ nhân tạo (AI), Điện toán đám mây (Cloud Computing), Internet vạn vật (IoT), Dữ liệu lớn (Big data), Chuỗi khối (Blockchain)

tái tạo, công nghệ cao; Hình thành các công viên khoa học - công nghệ, định hướng xây dựng Đô thị khoa học - công nghệ Bắc Thành phố Hồ Chí Minh, xây dựng các trung tâm nghiên cứu đạt tiêu chuẩn quốc tế; phát triển hệ thống các trung tâm khởi nghiệp sáng tạo; Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch số 459-KH/TU ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Phát triển hành lang đổi mới sáng tạo từ Khu đô thị sáng tạo tương tác cao phía Đông đến các cực công nghiệp - dịch vụ - cảng biển; Phát triển đồng bộ hạ tầng số, nhanh chóng hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông thông minh, mạng 5G, điện toán đám mây, các trung tâm dữ liệu, khu công nghiệp công nghệ thông tin tập trung. Phát triển kinh tế số gắn với chuyển đổi số toàn diện trên mọi lĩnh vực...

(4) Phát triển nguồn lực con người, phát triển văn hoá thực sự trở thành nền tảng tinh thần, sức mạnh nội sinh, động lực to lớn cho sự phát triển nhanh, bền vững; đẩy mạnh xây dựng và phát huy hiệu quả “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh” trở thành nét đặc trưng tiêu biểu của Thành phố, gắn với di sản, công trình văn hóa, thể thao và các hoạt động sáng tạo. Trọng tâm là: Triển khai xây dựng Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Đẩy mạnh xây dựng “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh”, gắn kết di sản, công trình văn hóa, thể thao và các hoạt động sáng tạo, thực hiện công trình mở rộng không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại khu vực Bến Nhà Rồng (Công viên Cảng Nhà Rồng) trở thành biểu tượng văn hóa của Thành phố và thời đại Hồ Chí Minh; Phát triển ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp nội dung, kết hợp với du lịch và kinh tế ban đêm trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của Thành phố, là điểm đến hàng đầu của khu vực Đông Nam Á và thế giới. Đầu tư hoàn thành khu liên hợp thể thao quốc gia, Công viên lịch sử văn hóa dân tộc, Trung tâm Nghệ thuật truyền thống. Nhà hát Thành phố, Khu Liên hợp thể thao quốc tế Rạch Chiếc, các công viên phức hợp đa chức năng, công viên chuyên đề. Tiếp tục triển khai Chương trình hành động số 09-CTrHĐ/TU ngày 02 tháng 3 năm 2026 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Tiếp tục triển khai Chương trình hành động số 08-CTrHĐ/TU ngày 02 tháng 3 năm 2026 của Thành ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Xây dựng văn hóa phục vụ trong y tế, nâng cao y đức, phát triển nhân lực y tế chất lượng, đồng bộ, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh và hội nhập quốc tế. Xây dựng hệ thống an sinh xã hội toàn diện, đa tầng, bao phủ toàn dân theo phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”...

(5) Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, thúc đẩy chuyển đổi xanh, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu. Trọng tâm là: Thực hiện Đề án quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, nhất là đất đai, tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển; Đa dạng hóa các loại hình năng lượng; Phối hợp nghiên cứu, hình thành Trung tâm công nghiệp, dịch vụ năng lượng tái tạo liên vùng Nam Trung Bộ - Nam Bộ; Nghiên cứu thành lập Trung tâm dự trữ năng lượng quốc gia, quốc tế; Đẩy mạnh chuyển đổi năng lượng và phát triển giao thông xanh, công trình xanh và huy động nguồn lực tài chính xanh; đến năm 2030 toàn bộ xe buýt và taxi sử dụng năng lượng sạch; Đầu tư hệ thống thu gom, phân loại, tái chế và xử lý chất thải rắn đô thị và công nghiệp; Đầu tư hoàn thiện hệ thống cấp nước, thoát nước, chống ngập; Triển khai các đề án, dự án, công trình thuộc chương trình “Vì Cần Giờ xanh” và “Vì Côn Đảo xanh”...

(6) Tiếp tục xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo của đất nước. Đẩy mạnh triển khai đồng bộ, sáng tạo, hiệu quả công tác đối ngoại. Trọng tâm là: Tập trung xây dựng tiềm lực chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh vững mạnh; Tăng cường đầu tư ngân sách Thành phố, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực quốc phòng - an ninh; Tập trung chỉ đạo vận hành mô hình công an hai cấp hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; Xây dựng và triển khai Đề án quản lý rủi ro Thành phố. Huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và Nhân dân Thành phố trong phòng, chống ma túy; Tăng cường, mở rộng tiềm lực đối ngoại quốc phòng, an ninh; Tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược nâng tầm công tác đối ngoại Thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045...

(7) Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tăng cường hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân. Trọng tâm là: Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn mới; Tăng cường ngoại giao Nhân dân, phát huy vai trò kiều bào; Tập trung triển khai thực hiện Đề án về công tác người Việt Nam ở nước ngoài; Tập trung xây dựng giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, đội ngũ trí thức, đội ngũ doanh nhân; Đẩy mạnh thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”, “Bình dân học vụ số”; Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Nhân dân; Đổi mới các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tình hình mới...

(8) Thực hiện đồng bộ nhiệm vụ xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; hoàn thiện tổ chức, bộ máy, xây dựng chính quyền Thành phố tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao đạo đức, hiệu quả công vụ gắn với xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, dân chủ, pháp quyền, phục vụ Nhân dân. Trọng tâm là: Tiếp tục

hoàn thiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết và Chương trình hành động số 01-CTrHĐ/TU ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Xây dựng, triển khai hiệu quả hệ thống đo lường chất lượng thực thi pháp luật dựa trên mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố; Quyết liệt chỉ đạo công tác cải cách hành chính và chế độ công vụ; Phấn đấu hoàn thành xây dựng chính quyền số Thành phố trước năm 2030...

1.2. Đổi mới phương thức lãnh đạo đối với các tổ chức cơ sở đảng bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị:

Hàng năm, Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng kế hoạch tổ chức giao ban, tọa đàm chuyên đề về công tác lãnh đạo của tổ chức đảng đối với nhiệm vụ chính trị; cụ thể hóa nội dung lãnh đạo của Đảng ủy đối với các cơ sở đảng về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và đưa vào tiêu chí đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đảng phù hợp với từng loại hình tổ chức Đảng. Quán triệt sâu, kỹ đến cấp ủy các cơ sở Đảng về quan điểm, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển thành phố giai đoạn 2025 - 2030 gắn với lãnh đạo cấp ủy các cơ sở đảng xây dựng và lãnh đạo thực hiện chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp. Kiểm tra, giám sát cấp ủy cơ sở xây dựng nghị quyết, chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các nhiệm vụ trọng tâm được Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố giao hàng năm.

Đối với tổ chức cơ sở đảng trong cơ quan hành chính nhà nước: Lãnh đạo thực hiện tốt công tác tham mưu cho Thành ủy, Hội đồng Nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố lãnh đạo, chỉ đạo về công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực: phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quản lý và phát triển đô thị, quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội, hoạt động đối ngoại... Lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cải cách lề lối làm việc, cải tiến quy trình, tác phong công tác, lao động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; tổ chức bộ máy tinh gọn; xây dựng chính quyền điện tử, tiết kiệm thời gian, chi phí, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý, điều hành.

Đối với tổ chức cơ sở đảng trong đơn vị sự nghiệp công lập: Tăng cường vai trò của cấp ủy trong giám sát thực hiện lộ trình tự chủ, minh bạch tài chính và nâng cao chất lượng dịch vụ công. Lãnh đạo việc quy hoạch, tổ chức, sắp xếp lại hệ thống công lập theo hướng xác định lĩnh vực ưu tiên phát triển, bảo đảm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả. Có chính sách bồi dưỡng, phát huy đội ngũ đảng viên là trí thức, chuyên gia trong các đơn vị, bảo đảm được phát huy đúng năng lực và đóng vai trò nòng cốt

trong đổi mới.

Đối với tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp nhà nước: Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp mô hình tổ chức cơ sở đảng phù hợp với quá trình phát triển, đổi mới, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo đảm tổ chức cơ sở đảng lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh và công tác tổ chức, cán bộ của doanh nghiệp. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp trên đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Đối với tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước: Lãnh đạo xây dựng văn hóa doanh nghiệp, giữ gìn kỷ cương, đạo đức kinh doanh; tạo cầu nối giữa doanh nghiệp với chính quyền, cơ quan quản lý nhà nước; thúc đẩy phát triển bền vững, hài hòa giữa lợi ích doanh nghiệp và người lao động. Chú trọng công tác bồi dưỡng, tạo nguồn phát triển đảng viên, nhất là trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của doanh nghiệp.

2. Tăng cường công tác xây dựng Đảng, công tác dân vận chính quyền và lãnh đạo hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội Ủy ban nhân dân Thành phố:

2.1. Chú trọng xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng; tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức:

Triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới. Triển khai thực hiện Đề án tổng kết 100 năm Đảng Cộng sản lãnh đạo cách mạng Việt Nam (1930 - 2030), định hướng lãnh đạo phát triển đất nước trong 100 năm tiếp theo (2030 - 2130) và Tổng kết 40 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội theo chỉ đạo của Trung ương. phổ và yêu cầu phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới.

Quyết liệt đổi mới, đa dạng nội dung, phương thức tuyên truyền về xây dựng Đảng theo hướng ứng dụng công nghệ số và truyền thông đa phương tiện, gắn với đảm bảo an toàn, an ninh mạng và bảo vệ bí mật nhà nước. Thường xuyên quán triệt đầy đủ, sâu sắc về tầm quan trọng của nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới, đấu tranh phản bác có hiệu quả đối với các tin giả, thông tin sai sự thật, xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch. Tiếp tục xây dựng, củng cố lực lượng, phát huy vai trò nòng cốt của Ban chỉ đạo 35 Đảng ủy. Quản lý, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy định của Đảng đối với cán bộ, đảng viên trong việc thiết lập, sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân trên Internet và mạng xã hội; đề cao trách nhiệm nêu gương trong việc lan tỏa thông tin tích cực.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động của Ban Chấp hành

Đảng bộ Thành phố về xây dựng “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh” gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Lồng ghép nội dung thực hiện văn hóa liêm chính vào đăng ký học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của tập thể và cá nhân hàng năm. Thực hiện nghiêm chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ và nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu; nêu cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện, xây dựng văn hóa liêm chính. Tăng cường kiểm tra, giám sát về đạo đức công vụ, công khai kết quả xử lý các sai phạm đạo đức. Thực hiện hiệu quả Kết luận số 14-KL/TW của Bộ Chính trị về khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

Các cấp ủy tiếp tục tuyên truyền, rà soát, bổ sung nội dung Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới vào các nghị quyết, quy chế, quy định có liên quan của cấp ủy, cơ quan, đơn vị; đưa nội dung rèn luyện đạo đức, thực hành liêm chính trở thành việc làm thường xuyên, tự giác của mỗi tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên.

2.2. Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ; tăng cường bảo vệ chính trị nội bộ:

Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường củng cố xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện, kịp thời chấn chỉnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của tổ chức cơ sở đảng. Thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá xếp loại tổ chức đảng, đảng viên đảm bảo đúng quy định, thực chất. Qua kiểm điểm, đánh giá cấp ủy, tổ chức đảng cơ sở tập trung khắc phục hạn chế khuyết điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII và Kết luận số 21-KL/TW khóa XIII.

Tiếp tục nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Chỉ thị số 50-CT/TW của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương. Đổi mới nội dung, phương thức sinh hoạt chi bộ theo hướng thiết thực, sát nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tiễn của từng loại hình chi bộ; nâng cao chất lượng sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chuyên đề, tăng cường kiểm tra, giám sát, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục tình trạng sinh hoạt hình thức, đối phó, bảo đảm chi bộ thực sự là hạt nhân lãnh đạo ở cơ sở. Tạo điều kiện thuận lợi cho đảng viên tại các đảng bộ, chi bộ có tính đặc thù, chi bộ đông đảng viên hoặc trong hoàn cảnh đặc biệt được tham gia sinh hoạt đầy đủ, đúng quy định Điều lệ Đảng.

Tiếp tục nâng cao chất lượng quy hoạch, luân chuyển, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, đánh giá, miễn nhiệm, từ chức, thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ phù hợp với yêu cầu mới. Tiếp tục hoàn thiện,

chuẩn hóa, đồng bộ các quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ; chú trọng việc đánh giá cán bộ bảo đảm dân chủ, công khai, công tâm, khách quan, theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể. Tập trung xây dựng và triển khai các chương trình tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác đảng cho cán bộ cấp ủy cơ sở đảm bảo thiết thực gắn với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; chú trọng kỹ năng lãnh đạo, điều hành sinh hoạt chi bộ, công tác kiểm tra, giám sát, công tác dân vận và xử lý tình huống phát sinh ở cơ sở. Nâng cao chất lượng, thực hiện hiệu quả công tác kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân theo quy định của Trung ương. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong sinh hoạt Đảng, giám sát nội bộ, đánh giá cán bộ.

Tăng cường công tác quản lý đảng viên, kịp thời rà soát, sàng lọc đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không đủ tư cách theo Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Ban Bí thư. Kiên quyết, kiên trì công tác phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Thực hiện nghiêm việc cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không suy thoái, không vi phạm những điều đảng viên không được làm. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên theo hướng chủ động tạo nguồn đảm bảo số lượng và chất lượng tiêu chuẩn. Chú trọng bồi dưỡng, rèn luyện quần chúng ưu tú trong đội ngũ trí thức, học sinh, sinh viên, công nhân, người lao động, cán bộ quản lý trong doanh nghiệp.

Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; chủ động nắm chắc lịch sử chính trị, chú trọng thẩm tra, xác minh và quản lý chặt chẽ các vấn đề chính trị hiện nay của cán bộ, đảng viên; gắn công tác bảo vệ chính trị nội bộ với công tác quản lý, đánh giá, quy hoạch, bố trí, sử dụng cán bộ, bảo đảm tiêu chuẩn chính trị.

2.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng:

Đổi mới phương thức kiểm tra, giám sát chuyển từ “bị động” sang “chủ động”. Triển khai thực hiện cơ chế giám sát hiệu quả, để cảnh báo sớm và phòng ngừa vi phạm ngay từ cơ sở, không để các vi phạm nhỏ tích tụ thành vi phạm nghiêm trọng, hình thành và lan tỏa văn hóa chính trị trách nhiệm trong nội bộ Đảng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh trong kỷ nguyên mới. Tăng cường giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định của cấp ủy các cấp, trọng tâm là các Nghị quyết quan trọng, trụ cột, phòng, chống lãng phí; triển khai giám sát việc giải quyết những vấn đề “nóng” mà dư luận xã hội quan tâm⁶.

⁶ Như việc vận hành của hệ thống chính trị và công tác quản lý nhà nước ở các lĩnh vực để phát sinh tham nhũng, tiêu cực; tình hình triển khai các dự án, công trình trọng điểm, đột phá thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp.

Triển khai thực hiện Chiến lược kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030. Thực hiện nghiêm chế độ tự kiểm tra, tự giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu. Triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm gắn với nhiệm vụ chính trị của từng cấp ủy, cơ quan, đơn vị; tổ chức các đoàn kiểm tra kịp thời đối với tổ chức đảng có dấu hiệu vi phạm. Thực hiện kịp thời, hiệu quả, đúng quy định việc giải quyết tố cáo, khiếu nại. Phối hợp chặt chẽ giữa Ủy ban kiểm tra cấp ủy với cơ quan thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử và giám sát xã hội. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp thông qua đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu.

2.4. Kiên quyết, kiên trì đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực”

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát phòng chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; Thực hiện nghiêm túc các quy trình điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng nghiêm trọng, công khai kết quả xử lý; thành lập các tổ công tác kiểm tra liên ngành tại những lĩnh vực nhạy cảm.

Đẩy mạnh tuyên truyền về văn hóa liêm chính: Tiếp tục triển khai, thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Bộ Chính trị về giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Đưa giáo dục liêm chính trở thành việc làm thường xuyên, tự giác, tự nguyện. Đẩy mạnh, đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu các cấp trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường thông tin, tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, đấu tranh, phê phán các quan điểm sai trái, hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về những hành vi vi phạm phổ biến, lặp đi lặp lại, kéo dài; những phương thức, thủ đoạn vi phạm, chỉ ra những hệ lụy và chế tài xử lý để tạo sức cảnh tỉnh, răn đe mạnh mẽ.

Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí, Luật Tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và Chương trình hành động số 67-CTr/TU ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2026 - 2030.

2.5. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận và lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội trong tình hình mới:

Thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú. Thực hiện có hiệu quả quy định của Đảng, pháp luật nhà nước về Quy chế dân chủ cơ sở, Quy định về trách

nhệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh kiến nghị của dân theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Bộ Chính trị. Tăng cường công tác tiếp công dân.

Tổ chức thực hiện sâu rộng, hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”, kịp thời nhân rộng các mô hình dân vận tiêu biểu, có hiệu quả trong toàn Đảng bộ. Các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác dân vận của chính quyền, thực hiện quyết liệt hơn công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với sự hài lòng của Nhân dân, thực hiện đầy đủ nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ.

Rà soát, bổ sung cơ chế nhằm tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức chính trị - xã hội tham gia quản lý Nhà nước, giám sát cán bộ, công chức, viên chức thực thi pháp luật. Định kỳ hàng năm có chương trình làm việc với các tổ chức chính trị - xã hội. Các tổ chức chính trị - xã hội làm tốt hơn nữa vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của đoàn viên, hội viên; nâng cao chất lượng tham gia trong việc ban hành các chính sách, quy định liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ của đoàn viên, hội viên.

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy với các tổ chức chính trị - xã hội. Chỉ đạo tăng cường và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các đoàn thể chính trị - xã hội trong tổ chức hoạt động, tham gia xây dựng đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, là nhân tố tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước. Chú trọng củng cố tổ chức và phát triển đoàn viên, hội viên; phát hiện, bồi dưỡng cũng như tạo môi trường rèn luyện để tạo nguồn phát triển Đảng.

3. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong điều kiện mới:

Kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của cấp ủy theo hướng phân cấp, phân quyền rõ ràng. Tiếp tục đổi mới phong cách lãnh đạo của các cấp ủy theo hướng linh hoạt, lãnh đạo, điều hành hiệu quả thông qua công nghệ, dữ liệu số. Triển khai ứng dụng chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng. Tăng cường giám sát kết quả thực hiện nghị quyết trên nền tảng số; định kỳ tổ chức sơ kết mô hình chuyển đổi.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố:

- Chỉ đạo xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội 1 của Đảng bộ Thành phố một cách cụ thể, thiết thực; xây dựng và ban hành các văn bản thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, chương trình đột phá, trọng điểm. Phân công nhóm Ban Chấp hành Đảng bộ phụ trách các chỉ tiêu, chương trình đột phá, trọng điểm và trên từng lĩnh vực công tác xây dựng Đảng.

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân Thành phố tham mưu, chỉ đạo, phối hợp, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, các chương trình đột phá, trọng điểm và các chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ chính trị: về kinh tế, về xã hội, về đô thị và môi trường, về quốc phòng, an ninh. Định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy và Ban Thường vụ Thành ủy kết quả tổ chức thực hiện.

- Lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy chịu trách nhiệm tham mưu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và các chỉ tiêu công tác xây dựng Đảng.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy triển khai, quán triệt đến cấp ủy các cơ sở đảng; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc và các đoàn thể Đảng ủy xây dựng kế hoạch và cụ thể hóa nội dung, giải pháp trong chương trình, kế hoạch hoạt động, chương trình công tác hàng năm, hàng quý, chủ động tổ chức thực hiện có hiệu quả. Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng trực thuộc triển khai thực hiện; đánh giá sơ kết hàng năm. Tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ đánh giá sơ kết giữa nhiệm kỳ và tổng kết vào năm 2030.

3. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy tham mưu kế hoạch thực hiện chương trình hành động trên lĩnh vực được phân công; cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp trong chương trình công tác hàng năm và tổ chức thực hiện có hiệu quả, định kỳ báo cáo kết quả Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện ở cơ sở; tham mưu giúp Ban Thường vụ Đảng ủy sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch trên lĩnh vực được phân công.

4. Văn phòng Đảng ủy có trách nhiệm phối hợp với Ban Tổ chức Đảng ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ về tình hình thực hiện Chương trình. Tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch phân công, phân kỳ theo năm, theo quý và giúp Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ theo dõi, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung, giải pháp trọng tâm và đánh giá trách nhiệm tập thể, cá nhân được phân công.

5. Đoàn thanh niên, Hội Cựu Chiến binh Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch để thực hiện Chương trình hành động đạt hiệu quả cao. Tập trung các giải pháp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên chủ động, sáng tạo tham gia thực hiện thắng lợi Nghị quyết của đảng bộ các cấp.

6. Các đảng bộ, chi bộ cơ sở căn cứ chương trình hành động này để xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng với các nhiệm vụ, giải pháp khả thi, hiệu quả; có phân kỳ, phân công trách nhiệm cụ thể; triển khai, quán triệt đến đảng viên, đoàn viên, hội viên gắn với triển khai nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, quán triệt và các phong trào thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV

của Đảng. Định kỳ hàng năm, tiến hành đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy và báo cáo chuyên đề khi có yêu cầu.

Chương trình hành động này được phổ biến đến chi bộ.

Đính kèm:

- Phụ lục 1: Một số chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2025 - 2030.
- Phụ lục 2: Danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án, công trình quan trọng giai đoạn 2026 - 2030.
- Phụ lục 3: Danh mục các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030.
- Phụ lục 4: Danh mục các công trình, dự án ưu tiên đầu tư giai đoạn 2026 - 2030.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Thành ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy,
- Các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc Đảng ủy; Đoàn Thanh niên, Hội Cựu Chiến binh Ủy ban nhân dân Thành phố,
- Các cơ sở Đảng trực thuộc,
- Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố,
- Lưu VP. (TH).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Được

PHỤ LỤC 1
MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2025 - 2030

(Kèm theo Chương trình hành động số -CTrHĐ ngày tháng 4 năm 2026)

A. Chỉ tiêu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Mục tiêu /Kế hoạch	Đơn vị phụ trách theo dõi, chủ trì
I	Chỉ tiêu kinh tế (06 nhóm chỉ tiêu, tương ứng 08 chỉ tiêu thành phần)		
1	(1.1) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn Thành phố (GRDP) bình quân	10 - 11%/năm	Ủy ban nhân dân Thành phố
	(1.2) Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt	khoảng 14.000 - 15.000 USD/người	Ủy ban nhân dân Thành phố
2	(2) Tổng vốn đầu tư xã hội bình quân 5 năm	khoảng 35 - 40% GRDP	Ủy ban nhân dân Thành phố
3	(3) Giai đoạn 2026 - 2030, đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP đạt	60% GRDP	Ủy ban nhân dân Thành phố
4	(4) Đến năm 2030, kinh tế số chiếm	từ 30 - 40% GRDP	Ủy ban nhân dân Thành phố
5	(5.1) Tổng chi xã hội cho nghiên cứu phát triển (R&D) đạt	2 - 3% GRDP	Ủy ban nhân dân Thành phố
	(5.2) Bố trí chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Ít nhất 4 - 5% tổng chi ngân sách hằng năm	Ủy ban nhân dân Thành phố

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Mục tiêu /Kế hoạch	Đơn vị phụ trách theo dõi, chủ trì
6	(6) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội trong giai đoạn 2026 - 2030 bình quân	khoảng 8%/năm	Ủy ban nhân dân Thành phố
II	Chỉ tiêu xã hội (09 nhóm chỉ tiêu, tương ứng 15 chỉ tiêu thành phần)		
7	(7) Chỉ số phát triển con người (HDI) duy trì và phấn đấu ở mức trên	0,8	Ủy ban nhân dân Thành phố
8	(8.1) Đến năm 2030, số giường bệnh trên 10.000 dân	35,1 giường	Ủy ban nhân dân Thành phố
	(8.2) Đến năm 2030, số bác sỹ bình quân trên 10.000 dân	21 bác sỹ	Ủy ban nhân dân Thành phố
	(8.3) Đến năm 2030, số điều dưỡng bình quân trên 10.000 dân	35 điều dưỡng	Ủy ban nhân dân Thành phố
9	(9) Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần và được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời.	Ít nhất 1 lần/năm	Ủy ban nhân dân Thành phố
10	(10.1) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế vào năm 2026; bao phủ toàn dân vào năm 2030	≥ 95%	Ủy ban nhân dân Thành phố
	(10.2) Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội/lực lượng lao động trong độ tuổi	trên 62%	Ủy ban nhân dân Thành phố
11	Đến năm 2030, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia:		Ủy ban nhân dân Thành phố
	(11.1) Mầm non	40%	Ủy ban nhân dân Thành phố
	(11.2) Tiểu học	45%	Ủy ban nhân dân Thành phố
	(11.3) Trung học cơ sở	50%	Ủy ban nhân dân Thành phố
	(11.4) Trung học phổ thông	38,5%	Ủy ban nhân dân Thành phố

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Mục tiêu /Kế hoạch	Đơn vị phụ trách theo dõi, chủ trì
12	(12) Đến năm 2030, đảm bảo tối thiểu 300 phòng học/10.000 dân trong độ tuổi đi học (từ 3 đến 18 tuổi)	Tối thiểu 300 phòng học/10.000 dân trong độ tuổi đi học (từ 3 đến 18 tuổi)	Ủy ban nhân dân Thành phố
13	(13) Tỷ lệ lao động có trình độ cao đẳng, đại học đạt	Ít nhất 24% trở lên	Ủy ban nhân dân Thành phố
14	(14) Tỷ lệ học sinh/sinh viên ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ đạt	Ít nhất 35% trở lên	Ủy ban nhân dân Thành phố
15	(15) Phấn đấu đến cuối năm 2030 đến cuối năm 2030	không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo Thành phố	Ủy ban nhân dân Thành phố
III	Chỉ tiêu về đô thị và môi trường (05 nhóm chỉ tiêu, tương ứng 07 chỉ tiêu thành phần)		
16	(16) Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị	đạt 16 - 26%	Ủy ban nhân dân Thành phố
17	(17.1) Đến năm 2030, tỷ lệ thu gom nước thải đô thị đạt	khoảng 80%	Ủy ban nhân dân Thành phố
	(17.2) Đến năm 2030, tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn	đạt 40 - 45%	Ủy ban nhân dân Thành phố
	(17.3) Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được tái chế, xử lý bằng công nghệ mới	trên 90%	Ủy ban nhân dân Thành phố
18	(18) Tỷ lệ che phủ rừng duy trì ổn định	11%	Ủy ban nhân dân Thành phố
19	(19) Đến cuối năm 2030, số căn hộ nhà ở xã hội tăng thêm	đạt 199.400 căn	Ủy ban nhân dân Thành phố

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Mục tiêu /Kế hoạch	Đơn vị phụ trách theo dõi, chủ trì
20	(20) Đến cuối năm 2030	phần đầu hoàn thành công tác di dời 50% căn nhà trên và ven kênh rạch trên địa bàn TP (20.000 căn)	Ủy ban nhân dân Thành phố
IV	Chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh (04 nhóm chỉ tiêu, tương ứng 06 chỉ tiêu thành phần)		
21	(21) Đảm bảo tuyển quân hàng năm đạt 100%, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương cách mạng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, vững mạnh toàn diện, “mẫu mực tiêu biểu”, đáp ứng yêu cầu quốc phòng, an ninh.	100%	Ủy ban nhân dân Thành phố
22	(22.1) Số vụ phạm tội về trật tự xã hội	Giảm tối thiểu 5%/năm số vụ	Ủy ban nhân dân Thành phố
	(21.2) Số vụ tai nạn giao thông	Giảm tối thiểu 5%/năm số vụ	Ủy ban nhân dân Thành phố
23	(23) Tổng số vụ cháy cấp III trở lên	Kéo giảm 5%/năm số vụ	Ủy ban nhân dân Thành phố
24	(24.1) Số xã, phường, đặc khu không ma túy	Vượt 50%	Ủy ban nhân dân Thành phố
	(24.2) Phần đầu 100% xã, phường, đặc khu trên địa bàn Thành phố không phức tạp về ma túy; tiến tới kiểm soát và đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội	100%	Ủy ban nhân dân Thành phố

B. Chỉ tiêu công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, công tác dân vận

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị phụ trách theo dõi, chủ trì
1.	Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ năm sau cao hơn năm trước, giảm tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ dưới 0,5%/năm;	Ban Tổ chức Đảng ủy chủ trì tham mưu, phối hợp cùng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy
2.	100% người đứng đầu cấp ủy thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương;	Ban Tổ chức Đảng ủy chủ trì tham mưu, phối hợp cùng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy
3.	Hàng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;	Ban Tổ chức Đảng ủy chủ trì tham mưu, phối hợp cùng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy
4.	Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên;	Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo và Dân vận, Đoàn TN, Hội Cựu chiến binh Đảng ủy
5.	Thực hiện kiểm tra, giám sát đối với 100% tổ chức đảng, đảng viên theo chương trình và kế hoạch;	Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy
6.	Kiểm tra, giám sát 100% việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng, đảng viên;	Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy
7.	100% tổ chức đảng xây dựng thực hiện chuyển đổi số có hiệu quả;	Văn phòng Đảng ủy
8.	Hàng năm, các cấp ủy đảng trực thuộc có ít nhất 01 mô hình "Dân vận khéo", trong nhiệm kỳ có ít nhất 50 mô hình "Dân vận khéo" được nhân rộng.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh Đảng ủy

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN, DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH QUAN TRỌNG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
(Kèm theo Chương trình hành động số -CTrHD ngày tháng 4 năm 2026)

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
1.	Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tăng cường hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân.				
2.	Kế hoạch đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chương trình hành động số 58-CTr/TU ngày 4/11/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới; trong đó, tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để đạt được các mục tiêu đến năm 2030.	Ủy ban nhân dân Thành phố		2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
3.	Đổi mới các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tình hình mới.	Sở Nội vụ (chủ trì cùng Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, các Đảng ủy phường, xã, đặc khu		
4.	Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách về dân tộc, tôn giáo; bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng; vận động “tốt đời, đẹp đạo”; đồng hành cùng dân tộc; tham gia phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động lớn.	Sở Dân tộc và Tôn giáo (chủ trì cùng Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, các Đảng ủy phường, xã, đặc khu	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
5.	Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 31-NQ/TW, ngày 30/12/2022 của Bộ Chính trị	Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố	Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc	2026 -	Ngân sách Nhà nước

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MƯU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và tham mưu ban hành Nghị quyết mới; tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 98/2023/QH15, Nghị quyết số 260/2025/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh.		Thành ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố	2030	
6.	Rà soát, sửa đổi bổ sung, các quy định về quản lý thông tin trên không gian mạng, phòng chống tin giả, tin sai sự thật bảo đảm đầy đủ, kịp thời, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch và ổn định, tạo cơ sở pháp lý để đấu tranh phản bác, ngăn chặn, xử lý thông tin xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch trên internet, mạng xã hội.	Sở Văn hóa và Thể thao (chủ trì cùng Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)	Sở Khoa học và Công nghệ, Đảng ủy Công an Thành phố, Hội Nhà báo Thành phố		
7.	Rà soát, đánh giá và đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả việc giảng dạy, nghiên cứu, học tập các môn lý luận chính trị tại Học viện Cán bộ Thành phố, các trung tâm chính trị và cơ sở giáo dục đại học; việc giảng dạy, học tập môn lịch sử, khoa học xã hội nhân văn, việc xây dựng tổ chức đoàn, đội tại các trường phổ thông, các cơ sở liên kết giáo dục có yếu tố nước ngoài.	Học viện Cán bộ Thành phố (chủ trì cùng Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)	Đảng ủy cơ quan Đảng Thành phố, Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh,	2026	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
8.	Xây dựng kế hoạch, đề án ứng dụng công nghệ số nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền tham gia mạng xã hội một cách tích cực trong	Sở Văn hóa và Thể thao	Các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố	2026-2030	Ngân sách Nhà nước và

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUỘU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	đoàn viên, hội viên; phát huy hơn nữa lực lượng văn nghệ sĩ, trí thức, người nổi tiếng với phương châm “mỗi ngày một tin tốt, một câu chuyện đẹp”.				các nguồn khác
9.	Quán triệt và thực hiện nghiêm các Quy định của Đảng và pháp luật về chuẩn mực đạo đức cách mạng, đạo đức công vụ và nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu; nêu cao tu dưỡng, rèn luyện, xây dựng văn hóa liêm chính.	Các cấp ủy, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị thành phố			
10.	Tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật định kỳ để người dân, du khách đến Thành phố hiểu biết sâu hơn và tự hào về sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh; làm cho văn hóa Hồ Chí Minh thấm sâu vào suy nghĩ và hành động của người dân Thành phố, góp phần xây dựng và hình thành không gian văn hóa Hồ Chí Minh rộng khắp, tạo tiền đề vững chắc để Thành phố cùng cả nước vững bước vào kỷ nguyên mới.	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Du lịch	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
11.	Tiếp tục tập trung đầu tư nhiều hơn cho các xuất bản phẩm, chương trình, 4. chuyên trang, chuyên mục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các cơ quan truyền thông, báo chí, xuất bản	2026- 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
12.	Tăng cường phối hợp xây dựng các thư viện trực tuyến, mở rộng, bổ sung thêm các đầu sách về Bác Hồ, các phim tư liệu chính thống, tin cậy, nhằm phục vụ công tác tuyên truyền.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các cơ quan truyền thông, báo chí, xuất bản, các nhà bảo tàng, các trường học	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUỘU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
13.	Tiếp tục xây dựng và mở rộng thực hiện Không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại các xã, phường, đặc khu và các Đảng bộ Trực thuộc Thành ủy; tiếp tục quán triệt thực hiện có hiệu quả 5 mục tiêu cốt lõi và 4 nhiệm vụ, giải pháp lớn, trọng tâm đại Chương trình hành động số 44-CTrHD/TU ngày 19 tháng 8 năm 2023 của Thành ủy về “Xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh”.	Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố		2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
14.	Tổ chức Cuộc thi “Ý tưởng, giải pháp sáng tạo về xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh”.	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở, ban, ngành liên quan	2026 - 2028	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
15.	Kế hoạch tăng cường đầu tư phát triển các thiết chế văn hóa trên địa bàn xã, phường, đặc khu.	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Tài chính, Sở Xây dựng	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
16.	Phân cấp, ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã trong quản lý, khai thác, sử dụng các nhà văn hóa, thiết chế văn hóa cơ sở vào các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa, vừa phục vụ nhu cầu sinh hoạt văn hóa của Nhân dân trên địa bàn, vừa tạo nguồn thu bổ sung cho các đơn vị phục vụ hoạt động văn hóa cơ sở.	Sở Văn hóa và Thể thao		2026 - 2027	
17.	Xây dựng Bộ tiêu chí về xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh.	Sở Văn hóa và Thể thao	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	2026 - 2027	

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUỘU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
18.	Quy hoạch xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại khu vực trung tâm hiện hữu của Thành phố và Quảng trường Hồ Chí Minh tại Khu đô thị mới Thủ Thiêm phù hợp với điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2040 tầm nhìn đến năm 2060.	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Tài chính, Sở Xây dựng	2026 - 2027	Ngân sách Nhà nước
19.	Ban hành Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Thành ủy về phát triển Văn hoá Việt Nam.	Sở Văn hoá và Thể thao	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Quý 1/2026	
20.	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá giai đoạn 2025 - 2035.	Sở Văn hoá và Thể thao	Sở Tài chính; các sở, ban, ngành có liên quan; UBND xã, phường, đặc khu	Năm 2026	
21.	Xây dựng Quy chế phối hợp xử lý hành vi lệch chuẩn văn hóa, thông tin sai trái, xấu độc, phản văn hóa trên không gian mạng và phương tiện thông tin khác.	Sở Văn hoá và Thể thao	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy; Công an Thành phố; các sở, ban, ngành liên quan	Quý III/2026	
22.	Đề án đào tạo nguồn nhân lực văn hóa văn nghệ và chính sách đãi ngộ tài năng văn học nghệ thuật.	Sở Văn hoá và Thể thao	Sở Tài chính	Năm 2026	
23.	Đề xuất chính sách hỗ trợ, phát triển thiết chế văn hóa - thể thao Thành phố.	Sở Văn hoá và Thể thao	Sở Tài chính; các sở, ban, ngành có liên quan	Năm 2026	
24.	Xây dựng các đề án phát triển văn hoá Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể: Đề án phát triển công nghiệp văn hóa; Đề án Kế hoạch truyền thông về văn hóa; Đề án bảo	Sở Văn hoá và Thể thao	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy;	Năm 2026	

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUỘU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
	tồn lễ hội truyền thống và phát triển các lễ hội mới nhằm phát huy bản sắc văn hóa, gắn với du lịch và phát triển kinh tế; Đề án tổng thể ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, thể thao; Kế hoạch bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể ở thành phố Hồ Chí Minh...		các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan; UBND xã, phường, đặc khu		
25.	Xây dựng Chương trình giao lưu, hợp tác phát triển văn hóa, thể thao với các địa phương trong và ngoài nước giai đoạn 2026-2030.	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính, Liên hiệp các Hội Hữu nghị Thành phố và các sở, ban, ngành liên quan	Quý 1/2027	
26.	Xây dựng Chương trình tổng thể định hướng hoạt động văn hóa, giáo dục, khoa học vào mục tiêu xây dựng con người phát triển toàn diện về đức - trí - thể - mỹ.	Sở Giáo dục và Đào tạo Sở Văn hóa và Thể thao,	Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Liên đoàn Lao động TP, Hội Cựu chiến binh TP		
27.	Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm "Ngày Văn hóa Việt Nam" 24/11 hằng năm nhằm nâng cao khả năng thụ hưởng văn hóa, động viên đội ngũ văn nghệ sĩ, đề cao thực hành lối sống văn hóa, văn minh của toàn xã hội.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND xã, phường, đặc khu		
28.	Xây dựng kế hoạch triển khai mô hình PPP (Đối tác công - tư) trong xây dựng, vận hành các thiết chế văn hóa, thể thao lớn (nhà hát, bảo tàng, trung tâm triển lãm...).	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường		

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUỘU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
29.	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức viên chức.	Ban Tổ chức Thành ủy, Sở Nội vụ	Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2027	
30.	Tiếp tục triển khai thực hiện và hoàn thiện các cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia, nhà khoa học đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội Thành phố.	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Thành ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2027	
31.	Thực hiện thu hút ít nhất 10% chỉ tiêu Tuyển dụng công chức, viên chức từ nguồn sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ vào công tác ở các cơ quan trong hệ thống chính trị Thành phố; các đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, doanh nghiệp nhà nước.	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Thành ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố	2026 - 2030	
32.	Ban hành Quy định về chính sách đặc thù hỗ trợ trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố Hồ Chí Minh và các đối tượng theo các chương trình, đề án của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố.	Sở Nội vụ	Hội đồng nhân dân Thành phố, Ban Tổ chức Thành ủy, Sở Tài chính	2026 - 2027	
33.	Đổi mới nội dung và phương pháp tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý, tập trung bồi dưỡng kỹ năng; nội dung thiết thực, đáp ứng đúng và kịp thời yêu cầu phát triển của thành phố, phù hợp yêu cầu của từng đối tượng cán bộ, chú trọng cả phẩm chất đạo đức và kiến thức, lý luận và thực tiễn, kiến thức cơ bản và kỹ năng thực hành.	Học viện Cán bộ Thành phố	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Ban tổ chức Thành ủy	2026 - 2030	Ngân sách Nhà nước

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUỘU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	THỜI HẠN	NGUỒN LỰC
34.	Xây dựng phần mềm, mẫu và công tiếp nhận đề xuất các giải pháp sáng kiến vượt trội để tiếp nhận rộng rãi, thường xuyên các đề xuất từ cán bộ, công chức viên chức gắn với việc phân quyền quyết định cho các địa phương, đơn vị lọc chủ động phản hồi ngay các đề xuất ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để sàng không phù hợp với mục đích của Kết luận 14-KL/TW.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ	2026 - 2027	Ngân sách Nhà nước và các nguồn khác
35.	Thực hiện nghiêm chế độ tự kiểm tra, tự giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu.	Các cấp ủy, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị Thành phố		Thường xuyên	

PHỤ LỤC 3

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

Thuộc lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội

(Kèm theo Chương trình hành động số -CTrHD ngày tháng 4 năm 2026)

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MUỖ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
1.	Triển khai xây dựng Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước.	Sở Tài chính	Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu	Chương trình hành động	2026	
2.	Triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.	Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì ⁷	Các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan	Triển khai Chương trình	Tiến độ nhiệm vụ cụ thể theo Kế hoạch	

⁷ Chương trình hành động số 01-CTrHD/TU ngày 07/8/2025 của Thành ủy; Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 27/8/2025 của UBND Thành phố thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị.

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MUỘ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
3.	Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động số 02-CTrHD/TU ngày 16/8/2025 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.	Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị được phân công theo Kế hoạch ⁸	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Triển khai Chương trình	2026	
4.	Đề án sắp xếp các doanh nghiệp Nhà nước thuộc Thành phố Hồ Chí Minh.	Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Tổng Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước (HFIC), Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp (BECAMEX), Đại học Kinh tế	Đề án	2026	
5.	Xây dựng mô hình quản trị vùng Thành phố Hồ Chí Minh với cơ chế điều phối liên thông, đồng bộ, linh hoạt.	Viện Nghiên cứu phát triển	Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan	Mô hình	2026 - 2030	

⁸ Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MUỘ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
6.	Hoàn thiện khung quy hoạch của Thành phố.	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu	Đồ án	Quý II/2027	
7.	Thực hiện hiệu quả Kế hoạch hành động triển khai xây dựng Trung tâm Tài chính quốc tế tại Việt Nam.	Sở Tài chính	Các Sở, ban ngành	Triển khai Kế hoạch	2026 - 2030	
8.	Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025 - 2030, tầm nhìn đến 2050 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Công Thương	Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Chi cục Hải quan KV II, Thuế TP.HCM, Thống kê TP.HCM, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp, Viện Nghiên cứu phát triển và các đơn vị có liên quan	Kế hoạch	2026	
9.	Triển khai Đề án “Xây dựng Thành phố trở hành trung tâm dịch vụ lớn của cả nước và khu vực với các ngành dịch vụ cao cấp, hiện đại, có giá trị gia tăng cao”.	Sở Công Thương	Sở Tài chính; Sở Xây dựng; Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Du lịch; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Viện	Triển khai Đề án	2026 - 2030	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MUỘU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
			Nghiên cứu Phát triển Thành phố;			
10.	Đề án phát triển du lịch Thành phố đến năm 2030.	Sở Du lịch	các Sở, ngành liên quan	Đề án	2025	
11.	Chính sách hỗ trợ thu hút các đoàn khách du lịch đến Thành phố Hồ Chí Minh tham dự hội nghị, hội thảo kết hợp tham quan du lịch chính sách MICE).	Sở Du lịch	các Sở, ngành liên quan	Nghị quyết	2025	
12.	Chính sách khuyến khích đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Du lịch	các Sở, ngành liên quan	Nghị quyết	2026	
13.	Đề án hình thành khu du lịch quốc gia Cần Giờ.	Sở Du lịch	các Sở, ngành liên quan	Đề án	2027	
14.	Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược phát triển dịch vụ logistics Việt Nam thời kỳ 2025- 2030, tầm nhìn đến 2050 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Công Thương	Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Chi cục Hải quan KV II, Thuế TP.HCM, Thống kê TP.HCM, Ban Quản lý Khu	Kế hoạch	2026	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MUỖ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
			Công nghệ cao, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp, Viện Nghiên cứu phát triển và các đơn vị có liên quan			
15.	Đề án Khu thương mại tự do gắn với cảng biển tại khu vực Cái Mép Hạ.	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành	Đề án	2026	
16.	Kế hoạch phát triển xuất nhập khẩu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030.	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành	Kế hoạch	2026 - 2030	
17.	Triển khai Đề án “Phát triển hệ thống các - Trung tâm Hội chợ triển lãm quốc tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030”.	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành	Đề án Triển khai	2026 - 2030	
18.	Triển khai đề án TOD và kế hoạch khai thác quỹ đất để tăng cường nguồn thu từ đất.	Sở Xây dựng	Ban Quản lý Đường sắt đô thị; Quản lý Phát triển đô thị;	Triển khai Đề án	2026	
19.	Nghiên cứu các cơ chế huy động vốn để đầu tư kết cấu hạ tầng, chỉnh trang và phát triển - đô thị từ các ngân hàng, các tổ chức tín dụng.	Sở Xây dựng	Các sở, ban ngành	Cơ chế, chính sách	2026	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MUỘU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
20.	Đề án phát triển kết cấu hạ tầng, nghiên cứu dự án đường ven biển.	Sở Xây dựng	Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu	Đề án	2030	
21.	Chương trình phát triển nhà ở Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030.	Sở Xây dựng	Các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu	Chương trình	2026 - 2030	
22.	Xây dựng Kế hoạch thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài hướng vào các tập đoàn đa quốc gia, xuyên quốc gia.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành liên quan	Kế hoạch	2026 - 2030	
23.	Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, khởi công các tuyến đường sắt đô thị với tổng chiều dài khoảng 355 km; hoàn thành công tác thi công, đưa toàn bộ công trình khai thác vận hành năm 2035 (trong đó, phần đầu đưa khai thác, vận hành 100km vào năm 2030) ⁹ .	Ban Quản lý Đường sắt đô thị; Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tài chính;	Các địa phương có các tuyến đường sắt đô thị đi qua		2026 - 2030	
24.	Rà soát tổng thể quy hoạch mạng sắt đô thị theo mô hình, tầm nhìn mới, phù hợp với bối cảnh mở rộng địa giới hành chính.	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Ban Quản lý Đường sắt đô thị; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tài chính;		2026	

⁹ Metro số 1 (Bến Thành - An Hạ): 21,1km; Metro số 2: đoạn (Bến Thành - Tham Lương): 11,2km và đoạn (Bến Thành - Thủ Thiêm): 5,9km; Metro số 6 (Vành đai trong): 22km; Metro số 1 (Thành phố mới Bình Dương - Suối Tiên): 29km và Metro số 2 (Thành phố Thủ Dầu Một - Thành phố Hồ Chí Minh): 21,87km

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MUỘU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
			các địa phương có Quy hoạch			
25.	Xây dựng và triển khai đề án chuyển đổi các khu công nghiệp, khu chế xuất và tái cấu trúc các ngành công nghiệp chủ lực, gắn với phát triển công nghiệp công nghệ cao, các khu công nghiệp sinh thái, khu công nghiệp thế hệ mới, thông minh.	Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp	Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Xây dựng và triển khai đề án	2026 - 2030	
26.	Đề án mở rộng Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh (bổ sung chức năng Khu Công viên Khoa học và Công nghệ).	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan	Đề án mở rộng	2026 - 2033	
27.	Chương trình phát triển Kinh tế số của Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố, Trung tâm Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tại Thành phố; các sở, ngành liên quan	Chương trình, đề án	Quý I/2026	
28.	Xây dựng chiến lược phát triển ngành công nghiệp công nghệ cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.	Ban Quản lý Khu công nghệ cao	Sở Khoa học và Công nghệ; Ban Quản lý Khu Công nghệ cao; Ban	Xây dựng chiến lược	2027	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MUỘ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
			Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp			
29.	Đề án chuyên đổi kép: Chuyên đổi số, chuyên đổi xanh Khu Công nghệ cao hướng đến mô hình phát thải ròng bằng không đầu tiên trên cả nước.	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao	Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Ngoại vụ, Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp, các Viện nghiên cứu, trường đại học và các đơn vị có liên quan	Đề án	2026 - 2030	
30.	Xây dựng và triển khai Đề án Thành lập Viện Công nghệ tiên tiến và Đổi mới sáng tạo Thành phố Hồ Chí Minh.	Ban quản lý Khu công nghệ cao	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan	Đề án	2026 - 2030	
31.	Xây dựng và triển khai Đề án Nâng cấp Vườn ươm Doanh nghiệp Công nghệ cao thành Trung tâm đổi mới sáng tạo Khu Công nghệ cao.	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và các đơn vị có liên quan	Đề án	2026 - 2030	
32.	Xây dựng và triển khai Đề án Nâng cấp Trung tâm đào tạo Khu Công	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở	Đề án	2026 -	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MUỘ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	nghệ cao trở thành Trung tâm Đào tạo đạt chuẩn quốc tế.		Giáo dục và Đào tạo, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và các đơn vị có liên quan		2030	
33.	Triển khai Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh giai đoạn 2024 - 2030.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, địa phương	Triển khai	2026 - 2030	
34.	Xây dựng tiêu chuẩn và chính sách phát triển sản xuất xanh, xây dựng xanh, nông nghiệp xanh, du lịch xanh, thương mại - dịch vụ xanh,...	Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố	Các sở, ban, ngành, địa phương	Xây dựng tiêu chuẩn và chính sách	2026 - 2030	
35.	Chương trình phát triển cảng xanh, xây dựng nền tảng dữ liệu cảng, đường thủy liên vùng, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), internet vạn vật (IOT), nâng cao năng lực quản lý chuỗi cung ứng toàn diện.	Sở Xây dựng	Trung tâm Chuyển đổi số, các Sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp phường xã, đặc khu	Chương trình	2026 - 2030	
36.	Triển khai xây dựng và hình thành Trung tâm công nghiệp năng lượng quốc gia tích hợp khí, khí hóa lỏng, điện, lọc, hóa dầu, năng lượng tái tạo tại TP Hồ Chí Minh.	Sở Công Thương	Sở Tài chính, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường, BQL các khu chế xuất và công nghiệp TP	Quyết định phê duyệt	2026 - 2030	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MUỘU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
37.	Xây dựng, triển khai Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2025 ¹⁰ .	Sở Công Thương	Các sở, ngành, địa phương đơn vị được phân công chủ trì các nhiệm vụ cụ thể	Chương trình	2026 - 2030	
38.	Triển khai đồng bộ, hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch của Thành phố về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.	Sở Khoa học và Công	Các sở, ban, ngành, địa phương	Triển khai chương trình, kế hoạch	2026 - 2030	Kế hoạch số 4354/KH-UBND ngày 14/6/2025 ¹¹
39.	Tập trung xây dựng và triển khai đề án mở rộng khu công nghệ cao, Đề án thành lập các Khu Nông nghiệp ứng dụng Công nghệ cao,	Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Ban Quản lý khu nông nghiệp công nghệ cao	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Môi	Đề án	2026 - 2030	

¹⁰ Sở Công thương đề xuất đưa vào Kế hoạch thực hiện của Ủy ban nhân dân Thành phố (Công văn số 4468/SCT-KHTCTH ngày 24/10/2025)

¹¹ * Kế hoạch số 4354/KH-UBND ngày 14/6/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai Kế hoạch hành động số 459-KHHĐ/TU ngày 21/5/2025 của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MUỘU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	Khu khoa học công nghệ, Khu thương mại tự do.		trường, các sở ngành, đơn vị liên quan			
40.	Triển khai dự án Công viên Khoa học công nghệ 220 ha tại khu vực Bình Dương.	Ban Quản lý Khu công nghệ cao	Sở Khoa học và Công nghệ	Triển khai Đề án	2026 - 2030	
41.	Triển khai xây dựng Chương trình hành động của Thành ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Chương trình hành động	2026	
42.	Triển khai chương trình đào tạo, nâng cao chất lượng tay nghề cho người lao động đạt chuẩn ASEAN vào năm 2030.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành Thành phố	Triển khai Chương trình	2026 - 2030	
43.	Triển khai đồng bộ thực hiện các giải pháp theo Chiến lược lao động và việc làm trên địa bàn Thành phố tầm nhìn đến 2050.	Sở Nội vụ	Các Sở ngành có liên quan	Các chương trình, đề án	2026 - 2030	
44.	Tiếp tục triển khai đề án Phát triển công nghiệp văn hoá.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân. dân các phường, xã, đặc khu	Triển khai Đề án	2025 - 2030	
45.	Xây dựng chuỗi	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành có liên quan văn hóa	Không gian	2025 -	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MUỘ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	không gian văn hóa liên vùng; đặc biệt là bảo tồn, phát huy di tích lịch sử quốc gia Côn Đảo.				2030	
46.	Triển khai Đề án Phát triển ngành thể dục thể thao Thành phố đến năm 2035.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2025 - 2026	
47.	Xây dựng cơ chế phát huy các đơn vị sự nghiệp, trường, viện và các hiệp hội thể dục, thể thao.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành có liên quan	Cơ chế	2025 - 2030	
48.	Xây dựng hệ thống đào tạo, giám định vận động viên.	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành có liên quan	Hệ thống đào tạo	2026 - 2027	
49.	Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.	Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì	Các sở, ngành, địa phương	Chương trình	2026 - 2030	
50.	Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu, trường đại học, cao đẳng, các trường dạy nghề,	- Giai đoạn 2025-2030: đạt trình độ tiên tiến khu vực Châu Á	Giai đoạn 2026 - 2030, Giai đoạn 2030 - 2045	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MUỘU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	khoá XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Chiến lược phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.		doanh nghiệp và các cơ sở giáo dục trên địa bàn TP	- Giai đoạn 2030-2045: đạt trình độ tiên tiến thế giới		
51.	Chương trình xây dựng 1000 trường học số trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính	Chương trình	2026	
52.	Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.	Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì các nhiệm vụ cụ thể	Các sở, ngành, địa phương	Chương trình	2026 - 2030	
53.	Tiếp tục triển khai Đề án “Phát triển y tế cộng đồng thực hiện bảo vệ, chăm sóc và nâng cao	Sở Y tế	Các sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MUỘ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	sức khỏe người dân tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030".					định số 2297/QĐ- UBND ngày 24/6/2021
54.	Tiếp tục triển khai Đề án Đề án “Củng cố tổ chức, bộ máy và nâng cao năng lực Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố”.	Sở Y tế	Các sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	Đề án được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 11/01/2023
55.	Tiếp tục triển khai Đề án “Chính sách đặc thù phát triển mạng lưới cộng tác viên sức khỏe cộng đồng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”.	Sở Y tế	Các sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	Đề án được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5632/QĐ-UBND

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MUỘ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
						ngày 02/12/2023
56.	Tiếp tục triển khai Đề án “Phát triển hệ thống cấp cứu ngoài bệnh viện tại Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng chuyên nghiệp giai đoạn từ nay đến 2030 và những năm tiếp theo”.	Sở Y tế	Các sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	Đề án được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 912/QĐ- UBND ngày 26/3/2024
57.	Tiếp tục triển khai Đề án “Y tế thông minh giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030”.	Sở Y tế	Sở KH-CN, Trung tâm chuyển đổi số Thành phố và các Sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 2656/KH- UBND ngày 26/7/2021
58.	Tiếp tục triển khai Đề án “Phát triển công nghiệp dược	Sở Y tế	Các Sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	UBND Thành phố ban hành

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG CHỦ TRÌ THAM MUỖ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẢNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045"					Kế hoạch số 657/KH-UBND ngày 04/3/2024
59.	Triển khai hiệu quả Đề án "Phát triển hệ thống y tế TP Hồ Chí Minh trở thành Trung tâm chăm sóc sức khỏe khu vực ASEAN giai đoạn từ nay đến năm 2030 và những năm tiếp theo".	Sở Y tế	Các Sở, ngành có liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 4971/QĐ-UBND ngày 04/11/2024
60.	Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2026 - 2030 tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các Sở ngành Thành phố, các Đảng ủy phường, xã, đặc khu	Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố	Năm 2026	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MUỘ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
61.	Chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố	Sở Dân tộc và Tôn giáo	- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố. Sở Tài chính; Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch. - Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Thành phố.	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố		Kỳ họp thường lệ cuối năm 2026
62.	Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp các cơ quan, đơn vị theo chủ trương của Trung ương, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành liên quan	Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy tỉnh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả (Tờ trình,	Năm 2026	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MUỘU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
				Quyết định)		
63.	Phấn đấu 100% người có công và gia đình người có công với cách mạng được chăm lo toàn diện cả vật chất và tinh thần, có mức sống trung bình khá trở lên so với mức sống.	Sở Nội vụ	Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu	Góp phần giải quyết tốt chính sách chăm lo	Nhiệm vụ xuyên thường	- Theo khoản 5 Mục III Chương trình hành động số 03-
64.	Triển khai Chiến lược quản lý rủi ro nhằm ứng phó hiệu quả và giảm thiệt hại do các sự cố thiên tai, dịch bệnh và an ninh phi truyền thống.	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, địa phương.	Triển khai Chiến lược	2026 - 2030	
65.	Xây dựng và triển khai Đề án quản lý rủi ro thành phố.	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, địa phương	Đề án	2026	
66.	Tập trung cập nhật và triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược nâng tầm công tác đối ngoại Thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo từng giai đoạn.	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các phường, xã, đặc khu	Triển khai Kế hoạch	2026 - 2030	
67.	Tổ chức thường xuyên, định kỳ các diễn đàn kinh tế - tài chính quốc tế, hội chợ công nghệ, tuần lễ văn hóa - sáng tạo, các sự kiện tầm cỡ khu	Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch	Sở Tài chính, Trung tâm xúc tiến Thương mại và Đầu tư (ITPC), Trung tâm Cách mạng	Tổ chức các diễn đàn	2026 - 2030	

TT	NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG CHỦ TRÌ THAM MUỘU	CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐẲNG PHỐI HỢP	KẾT QUẢ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	vực, tạo điều kiện để TP.HCM trở thành “địa chỉ toàn cầu” cho các hoạt động kinh tế, sáng tạo và giao lưu quốc tế.		công nghiệp 4.0 (C4IR), Sở Tài chính và các sở ngành có liên quan			
68.	Nâng tầm các hoạt động đối ngoại như: "Diễn đàn Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh", “Đối thoại hữu nghị”; chủ động đăng cai các sự kiện đối ngoại quan trọng, mang tính quốc gia và khu vực.	Sở Ngoại vụ, Trung tâm Cách mạng công nghiệp 4.0 (C4IR)	Hiệp hội doanh nghiệp Thành phố (HUBA), Trung tâm xúc tiến Thương mại và Đầu tư (ITPC), Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch	Hoạt động	2026 - 2030	
69.	Triển khai hiệu quả Đề án chính sách thu hút và phát huy nguồn kiều hối trên địa bàn Thành phố và Đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong cập nhật, sử dụng hiệu quả dữ liệu kiều bào, người dân Thành phố đang cư trú tại nước ngoài.	Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố	Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm chuyển đổi số Thành phố và các sở, ngành liên quan	Triển khai Đề án	2026 - 2030	

PHỤ LỤC 4
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2026 - 2030
(Kèm theo Chương trình hành động số -CTrHD ngày tháng 4 năm 2026)

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
I	Khoa học, công nghệ, chuyển đổi số Cơ bản hoàn thành các Chương trình, đề án trọng điểm như. Đầu tư xây dựng và trang thiết bị nghiên cứu phát triển cho Khu Công nghệ cao. Khu Nông nghiệp Công nghệ cao và các đơn vị nghiên cứu.					
1.	Đầu tư xây dựng Khu Nông nghiệp Công nghệ cao ngành thủy sản tại Cần Giờ		Đầu tư công	790.000	2030	
2.	Đầu tư mở rộng Khu Nông nghiệp Công nghệ cao (23,3ha) tại xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi		Đầu tư công	615.000	2030	
3.	Mở rộng Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh (bổ sung chức năng Khu Công viên Khoa học Công nghệ		Đầu tư công	17.391.580	2033	
II	Giao thông, hạ tầng đô thị Hoàn thành các Chương trình đề án trọng điểm để phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố như (1) Đề án Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2030; (2) Đề án Tăng cường vận tải hành khách công kết hợp kiểm soát sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân tham gia giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (3) Đề án Kiểm soát khí thải phương tiện giao thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (4) Đề án phát triển đường sắt đô thị Thành phố Hồ Chí Minh: (3) Hoàn thành các dự án lớn, có tính liên vùng mang tính lan tỏa cho cả khu vực.					

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
<p>- Triển khai thực hiện hoàn thiện hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị Thành phố Hồ Chí Minh sau sắp xếp, hướng tới mục tiêu năm 2035 hoàn thành và đưa vào sử dụng 09 tuyến đường sắt với tổng chiều dài là 342,91 km.</p> <p>- Cải tạo kênh rạch, chỉnh trang đô thị, cây xanh chiếu sáng, cấp thoát nước góp phần chỉnh trang mỹ quan đô thị Thành phố. Hoàn thành chỉ tiêu “Đến cuối năm 2030, phân đấu hoàn thành công tác di dời 50% căn nhà trên và ven kênh rạch trên địa bàn Thành phố (20.000 căn)”.</p>						
II.1	Chương trình, đề án					
4.	Đề án chỉnh trang đô thị khu vực nhà ở trên và ven kênh, rạch địa bàn Thành phố	Phát triển hạ tầng, công nghiệp, dịch vụ nông nghiệp; đồng thời nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, dân trí, văn hóa và bảo vệ môi trường.	công PPP/Khác Đầu tư	147.786.000	2030	
5.	Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Giải quyết trọng điểm tiêu thoát nước, chống ngập cho khu vực; Góp phần chỉnh trang đô thị, xóa bỏ nhà tạm ven sông kênh rạch, ...	Đầu tư công	15.246.400	2030	
II.2	Đường sắt đô thị					
6.	Tuyến 1: Suối Tiên - Bến Thành - An Hạ	Vận chuyển hành khách khối lượng lớn phát triển đô thị hiện đại, bền vững, kết nối	Đầu tư công	37.291.241	2035	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		các khu vực trong thành phố, khuyến khích người dân hạn chế sử dụng phương tiện cá nhân để chuyển sang sử dụng phương tiện công cộng.				
7.	Tuyến 2: Củ Chi - QL.22 - An Suông; Bến Thành - Thủ Thiêm	Đầu tư công	Như trên	29.270.400	2035	
8.	Tuyến 3: Hiệp Bình Phước - Bình Triệu - Ngã 6 Cộng Hòa - Tân Kiên - An Hạ	Đầu tư công/PPP/Khác	Như trên	53.323.200	2035	
9.	Tuyến 4: Đông Thạnh (Hóc Môn) - sân bay Tân Sơn Nhất - Bến Thành Nguyễn Hữu Thọ - Khu đô thị Hiệp Phước	Đầu tư công	Như trên	48.102.000	2035	
10.	Tuyến 6: Vành đai trong (đoạn từ ga Bà Quẹo - kết nối tuyến số 2 đi Phú Hữu)	Như trên	Đầu tư công	34.611.600	2035	
11.	Tuyến số 1: Thành phố mới Bình Dương - Suối Tiên	Như trên	Đầu tư công	18.690.000	2035	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
12.	Tuyến số 2: thành phố Thủ Dầu Một – Thành phố Hồ Chí Minh	Như trên	Đầu tư công	23.987.000	2035	
13.	Tuyến Thủ Thiêm - Long Thành	Như trên	Đầu tư công	45.900.800	2035	
14.	Tuyến số 3: kết nối Vũng Tàu - Bà Rịa - Phú Mỹ	Như trên	Đầu tư công	51.058.000	2035	
15.	Đoạn tuyến đường sắt quốc gia Bàu Bàng - Cái Mép	Như trên	Đầu tư công/PPP/Khác	152.989.000	2030	
16.	Tuyến đường sắt đô thị nội trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh - Cần Giờ	Như trên	Đầu tư công/PPP/Khác	76.120.000	2029	
II.3	Đường cao tốc, Vành đai, quốc lộ, đường ven biển; Các dự án Đường trục chính đô thị, cầu đường, nút giao thông, thoát nước, chống ngập...					
17.	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn đoạn từ rạch Bà Lụa đến cảng An Sơn	Như trên	Đầu tư công	2.162.829	2029	
18.	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn đoạn từ Quốc lộ 13 (gần rạch Vĩnh Bình) đến đường Vĩnh Phú 40 Phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương	Như trên	Đầu tư công	4.936.331	2030	
19.	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ven sông Sài Gòn		Đầu tư công	2.643.791	2028	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	(đoạn từ đường Gia Long đến đường Vĩnh Phú 40)					
20.	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường ven sông Sài Gòn (đoạn từ rạch Bình Nhâm đến giáp cảng An Sơn)		Đầu tư công	1.660.433	2028	
21.	Xây dựng đường ven sông Sài Gòn giai đoạn 3 (từ Rạch Bảy Tra đến sông Bà Lụa)		Đầu tư công	1.586.255	2028	
22.	Dự án thành phần DATP1-1: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận thành phố Hồ Chí Minh (đoạn qua ngã tư Tóc Tiên - Châu Pha đến cầu Châu Đức) thuộc Dự án đầu tư xây dựng Đường vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	4.289.000	2029	
23.	Dự án thành phần DATP1-3: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận thành phố Hồ Chí Minh		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và	7.050.000	2029	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	(đoạn sông Sài Gòn đến kênh Thầy Cai) thuộc Dự án đầu tư xây dựng Đường vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh		dự án phục vụ dự án PPP			
24.	Dự án thành phần DATP1-5: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận Thành phố Hồ Chí Minh (đoạn từ ranh giới tỉnh Tây Ninh đến cảng Hiệp Phước, Hồ Chí Minh) thuộc Dự án đầu tư xây dựng Đường vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	1.740.000	2029	
25.	Dự án thành phần DATP2-3: Xây dựng đường cao tốc đoạn từ sông Sài Gòn đến kênh Thầy Cai (bao gồm cầu Phú Thuận qua sông Sài Gòn và cầu Thầy Cai qua kênh Thầy Cai) thuộc Dự án đầu tư xây dựng Đường vành đai 4 thành phố Hồ Chí Minh.		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	3.035.000	2029	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
26.	Đầu tư xây dựng cầu Phú Mỹ 2		nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	2.675.000	2030	
27.	Đầu tư xây dựng cầu Cát Lái		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	3.600.000	2030	
28.	Đầu tư xây dựng cầu Đồng Nai 2		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	3.110.000	2030	
29.	Dự án thành phần 1: Giải phóng mặt bằng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn từ cầu Thủ Biên - sông Sài Gòn		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	7.926.700	2027	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
30.	Dự án thành phần 1 Giải phóng mặt bằng đường Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành - đoạn qua tỉnh Bình Dương		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	8.282.276	2027	
31.	Cao tốc đô thị Hồ Tràm - Cảng hàng không quốc tế Long Thành		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP		2027	
32.	Xây dựng Quốc Lộ 50B (từ đường Phạm Hùng đến ranh tỉnh Tây Ninh)		Đầu tư công	5.238.000	2030	
33.	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 51 (đoạn từ vòng xoay công viên Hòa Bình đến Quốc lộ 51B)		Đầu tư công	6.240.000	2030	
34.	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 56 (đoạn qua địa bàn huyện Châu Đức cũ và thành phố Bà Rịa cũ)		Đầu tư công	2.490.000	2030	
35.	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 55 (đoạn qua địa bàn huyện		Đầu tư công	3.815.000	2030	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	Long Điền, Đất Đỏ, Xuyên Mộc cũ)					
36.	Xây dựng Quốc Lộ 56B (đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Dương cũ)		Đầu tư công	9.514.000	2030	
37.	Quốc lộ 13C đoạn qua tỉnh Bình Dương cũ		Đầu tư công		2030	
38.	Xây dựng các cầu kết nối giữa tỉnh.Đồng Nai với khu vực Bình Dương cũ		Đầu tư công	2.789.000	2030	
39.	Xây dựng cầu Vĩnh Bình (trên Quốc lộ 13)		Đầu tư công	327.000	2030	
40.	Mở rộng đường nối cao tốc TP.HCM-Trung Lương (đoạn từ nút giao Bình Thuận đến nút giao Chợ Đệm và đoạn từ nút giao Tân Tạo đến nút giao Chợ Đệm)		Đầu tư công	5.899.027	2030	
41.	Xây dựng đường nối từ nút giao Gò Dưa đến cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Chơn Thành (bao gồm đoạn trên địa bàn TP Hồ Chí Minh và Bình Dương trước đây)		Đầu tư công	23.935.000	2030	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
42.	Xây dựng đường trục Đông Tây (đường Võ Văn Kiệt) nối dài từ 3 Quốc lộ 1 đến ranh tỉnh Long An		Đầu tư công	5.412.000	2030	
43.	Xây dựng đường mở mới phía Tây Bắc (từ đường Vành đai 2 đến giáp ranh tỉnh Long An)		Đầu tư công	3.640.000	2030	
44.	Nâng cấp, mở rộng đường ĐT 742		Đầu tư công	7.767.672	2031	
45.	Xây dựng cầu Cầu Thạnh Hội 2		Đầu tư công	1.301.000	2030	
46.	Xây dựng cầu Tân An		Đầu tư công	1.127.000	2030	
47.	Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh		Đầu tư công	28.163.380	2026	
48.	Dự án Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua Thành phố Hồ Chí Minh (bao gồm cầu Kênh Thầy Thuốc)					
49.	Xây dựng đường Vành đai 3 đoạn qua tỉnh Bình Dương (bao gồm nút giao Tân Vạn và cầu Bình Gợi)					
50.	Dự án xây dựng đường Vành đai 3 đoạn Tân Vạn - Bình Chuẩn (đoạn đi trùng với đường Mỹ Phước - Tân Vạn, dài 15,3km)		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và	26.500.000	2027	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
			dự án phục vụ dự án PPP			
51.	Xây dựng Vành đai 2 thành phố, đoạn từ cầu Phú Hữu đến đường Võ Nguyên Giáp		Đầu tư công	2.653.188	2026	
52.	Xây dựng Vành đai 2 thành phố, đoạn từ đường Võ Nguyên Giáp đến đường Phạm Văn Đồng		Đầu tư công	2.587.000	2026	
53.	Xây dựng Vành đai 2 đoạn từ Quốc lộ 1 đến đường Nguyễn Văn Linh		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	13.000.000	2028	
54.	Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	19.803.000	2027	
55.	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1, đoạn từ đường Kinh Dương Vương đến ranh tỉnh Long An (nay là đường Lê Khả Phiêu)		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và	16.285.000	2027	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
			dự án phục vụ dự án PPP			
56.	Nâng cấp đường trục Bắc - Nam. đoạn từ đường Nguyễn Văn Linh đến cao tốc Bến lức Long Thành		nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	9.894.000	2027	
57.	Nâng cấp đường 991 đoạn từ QL51 tới đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh		Đầu tư công	7.414.004	2029	
58.	Đường ven biển trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (đoạn qua các xã Cần Giò, xã An Thới Đông, xã Nhà Bè,...)		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	28.254.000	2030	
59.	Đường ven sông Sài Gòn (đoạn từ mũi đền đỏ, xã Nhà Bè đến cầu Bến Súc, xã Thái Mỹ)		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	21.200.000	2030	
60.	Nâng cấp trục đường Trường Chinh - Cộng Hòa		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện	15.710.000	2030	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	(từ Ngã 4 An Sương đến khu vực sân bay Tân Sơn Nhất)		dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP			
61.	Nâng cấp, mở rộng đường Xô Viết Nghệ Tĩnh (đoạn từ nút giao Hàng Xanh đến cầu Bình Triệu 1)		Đầu tư công	6.996.575	2030	
62.	Xây dựng đường liên cảng Cát Lái - Phú Hữu đến đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh		Đầu tư công	8.719.536	2029	
63.	Đầu tư hoàn chỉnh Nút giao thông Gò Công và nhánh nối đường Xa lộ Hà Nội đến Nút giao Gò Công trên Vành đai 3 TPHCM		Đầu tư công	14.870.000	2028	
64.	Xây dựng cầu đường Bình Tiên (đoạn từ đường Phạm Văn Chí đến đường Nguyễn Văn Linh)		Đầu tư công	6.218.000	2027	
65.	Dự án Đầu tư xây dựng cầu Cần Giờ		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	11.087.000	2029	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
66.	Dự án Đầu tư xây dựng Cầu Thủ Thiêm 4		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	6.030.000	2028	
67.	Xây dựng Cầu Vàm Thuật và nâng cấp, mở rộng đường Vườn Lài Quận 12 (cũ)		Đầu tư công	6.757.500	2029	
68.	Đầu tư xây dựng Nút giao Sóng Thần		Đầu tư công	3.550.0000	2030	
69.	Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 22, đoạn từ nút giao An Suông đến đường Vành đai 3 (nay là đường Lê Quang Đạo)		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	10.424.000	2027	
70.	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 51 đoạn từ Vòng xoay Bà Rịa về Eo Ông Từ		Đầu tư công	6.031.000		Không trùng với dự án số 51
71.	Dự án Nạo vét, cải tạo môi trường, xây dựng hạ tầng rạch Văn Thánh, quận Bình Thạnh (cũ)		Đầu tư công	8.555.581	2030	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
72.	Nạo vét, xây dựng hạ tầng, cải tạo môi trường bờ Bắc kênh Đồi trên địa bàn Quận 8 (cũ)		Đầu tư công	7.300.278	2030	
73.	Nạo vét, cải tạo môi trường, xây dựng hạ tầng rạch Xuyên Tâm (từ kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè đến sông Vàm Thuật) quận Bình Thạnh, quận Gò Vấp (cũ)		Đầu tư công	17.229.971	2030	
74.	Dự án xây dựng hạ tầng và cải tạo môi trường kênh Tham Lương - Bến Cát - Nước Lên (kết nối tỉnh Long An qua Sông Chợ Đệm và tỉnh Bình Dương, tỉnh Đồng Nai qua sông Sài Gòn)		Đầu tư công	9.030.910	2026	
75.	Dự án Vệ sinh môi trường Thành phố Hồ Chí Minh - Giai đoạn 2 (WB)		ODA	10.606.431	2026	
76.	Dự án Cải thiện hệ thống thoát nước, nước thải và thích ứng với biến đổi khí hậu tại		ODA	8.311.430	2030	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
	lưu vực Tham Lương - Bến Cát (CRUS1)					
77.	Dự án Cải thiện hệ thống thoát nước, nước thải và thích ứng với biến đổi khí hậu tại lưu vực Tây Sài Gòn (CRUS2)		ODA	8.264.200	2030	
78.	Nạo vét, cải tạo môi trường kết hợp chỉnh trang đô thị trục thoát nước rạch Ông Bé		Đầu tư công	7.434.000	2030	
79.	Nạo vét, cải tạo môi trường kết hợp chỉnh trang đô thị trục thoát nước rạch Bà Lớn		Đầu tư công	9.228.000	2030	
80.	Khai thông tuyến đường thủy nội sông Sài Gòn - sông Đồng Nai qua ngã Rạch Chiếc và xây dựng kè 2 bên bờ chỉnh trang đô thị		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	9.115.400	2030	
81.	Xây dựng hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải khu vực Tây thành phố		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	10.360.000	2030	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
82.	Xây dựng nhà máy xử lý nước thải Tham Lương - Bến Cát (Giai đoạn 2)		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	3.500.000	2030	
83.	Nhà máy xử lý nước thải Tân Hòa - Lò Gốm		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	9.000.000	2030	
84.	Xây dựng trạm xử lý nước thải Bắc Sài Gòn 2		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	10.000.000	2030	
85.	Xây dựng trạm xử lý nước thải Nam Sài Gòn		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	7.000.000	2030	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
III	<p>Văn hóa, y tế, giáo dục, xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững thông qua chính sách hỗ trợ giảm nghèo và cho vay giải quyết việc làm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; - Cơ bản hoàn thành các Chương trình, đề án trọng điểm như: (1) Đề án Phát triển y tế cộng đồng thực hiện bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân tại Thành phố Hồ Chí Minh; (2) Đề án Y tế thông minh; (iii) Đề án Phát triển hệ thống y tế Thành phố Hồ Chí Minh trở thành Trung tâm chăm sóc sức khỏe khu vực ASEAN. - Cơ bản hoàn thành các Chương trình, đề án trọng điểm như: (1) Đề án Chiến lược phát triển ngành văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2035; (2) Đề án Phát triển ngành công nghiệp văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030; (3) Đề án "Phát triển ngành Thể dục thể thao thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2035", Chiến lược phát triển giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. 					
86.	Cho vay Hỗ trợ giảm nghèo và cho vay giải quyết việc làm		Đầu tư công	6.193.816	2030	
87.	Xây dựng mới Bệnh viện Tâm thần (Cơ sở 2) và Trung tâm Điều dưỡng người bệnh tâm thần tại phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức		Đầu tư công	3.113.000	2030	
88.	Xây dựng mới Bệnh viện Chấn thương (300 giường tại Cụm Y tế Tân Kiên, Bình Chánh)		Đầu tư công	4.149.000	2030	
89.	Xây dựng Bệnh viện Đa khoa thực hành 500 giường thuộc Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch (Giai đoạn 1)		Đầu tư công	4.326.000	2030	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
90.	Xây dựng mới Khối A Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình		Đầu tư công	1.500.000	2030	
91.	Xây dựng mới Khu điều trị nội trú và Khu cận lâm sàng của Bệnh viện Nhiệt đới		Đầu tư công	1.490.000	2030	
92.	Xây dựng mới Khu khám sức khỏe và tầm soát bệnh bằng công nghệ cao thuộc Bệnh viện Ung Bướu (Cơ sở 1)		Đầu tư công	1.450.000	2030	
93.	Mua sắm lò Cyclotron và máy xạ trị gia tốc tại Bệnh viện Ung Bướu (cơ sở 2)		Đầu tư công	400.000	2030	
94.	Xây dựng mới Trung tâm xạ trị Proton của Bệnh viện Ung Bướu (Cơ sở 2)		Đầu tư công	2.470.000	2030	
95.	Xây dựng Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố (Cơ sở 2)		Đầu tư công	261.000	2030	
96.	Mua sắm thiết bị y tế chuyên môn của Trung tâm Cấp cứu 115 (Cơ sở 2 tại Cụm Y tế Tân Kiên, Bình Chánh)		Đầu tư công	190.000	2030	
97.	Xây dựng Nhà hát Giao hưởng Nhạc và Vũ kịch		Đầu tư công	1.988.396	2030	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
98.	Xây dựng mới nhà tập luyện 01 - Trung tâm huấn luyện và thi đấu Thể dục thể thao Phú Thọ		Đầu tư công	1.978.115	2030	
99.	Xây dựng mới nhà tập luyện 02-04 Trung tâm huấn luyện và thi đấu Thể dục thể thao Phú Thọ		Đầu tư công	2.223.427	2030	
100.	Xây dựng mới Trung tâm Nghệ thuật truyền thống Thành phố		Đầu tư công	1.918.340	2029	
101.	Xây dựng mới Khu phục vụ tập trung dành cho vận động viên - Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh		Đầu tư công	1.783.896	2030	
102.	Xây dựng mới Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh		Đầu tư công	2,600,000	2030	
103.	Trường TH-THCS An Phú - Bình Dương	Xây dựng đạt chuẩn về điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông, đáp ứng nhu cầu chỗ học con em trên địa bàn	Đầu tư công	200.000	2029	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
104.	Trường TH Thuận Giao 3 - Bình Dương	Xây dựng đạt chuẩn về điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông, đáp ứng nhu cầu chỗ trên địa bàn	Đầu tư công	150.000	2029	
105.	Xây dựng thay thế và cải tạo, - nâng cấp Trường THPT Trung Lập, huyện Củ Chi	Cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất hiện hữu, xây mới khối nhà đa năng, khối nhà ký túc xá 200 chỗ, khối nhà điều hành, nhà ăn, luyện thể lực kết hợp khán đài, khu vực nhà để xe, đáp ứng nhu cầu chỗ học con em trên địa bàn.	Đầu tư công	309.620	2029	
106.	Trường THPT Bình Hoà Bình Dương	Xây dựng đạt chuẩn về điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông, đáp ứng nhu cầu chỗ học con em trên địa bàn	Đầu tư công	200.000	2029	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
107.	Trường TH Bình Hoà 3 - Bình Dương	Xây dựng đạt chuẩn về điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông, đáp ứng nhu cầu chỗ học con em trên địa bàn.	Đầu tư công	200.000	2029	
IV Xử lý ô nhiễm môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu						
108.	Đầu tư giải quyết điểm ngập đoạn ngã ba cống đường Thích Quảng Đức - giai đoạn 2		Đầu tư công	1.149.477	2029	
109.	Dự án Phủ đĩnh bãi chôn lấp số 1, 1A, 2 tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc, huyện Củ Chi	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường. - Giải quyết triệt để bài toán ô nhiễm môi trường tại bãi chôn lấp số 1, 1A và 2. - Giám chi ngân sách cho hoạt động xử lý nước rỉ rác. - Đảm bảo an toàn cho bãi chôn lấp rác về an toàn phòng chống cháy nổ, an 	Đầu tư công	452.212	2030	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		toàn lao động. Tạo cảnh quan cho khu vực, tăng vẻ mỹ quan của bãi chôn lấp. - Tăng mảng xanh cho thành phố sau khi phủ định và trồng cây.				
110.	Dự án Đầu tư nâng cao năng lực quan trắc môi trường tại TP.HCM	Hoàn thiện hệ thống các trạm quan trắc môi trường tự động liên tục, mạng lưới quan trắc chất lượng nước dưới đất, quan trắc lún mặt đất nhằm đạt được các yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Cung cấp số liệu quan trắc môi trường một cách chính xác, khách quan và liên tục 24/24h về hiện trạng, diễn biến môi trường và cảnh báo sớm ô nhiễm, giúp cho cơ		950.500	2030	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		<p>quan quản lý môi trường có căn cứ để đưa ra các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm một cách hiệu quả và kịp thời công bố thông tin rộng rãi. Xây dựng năng lực quản lý giám sát chất lượng môi trường phù hợp với yêu cầu quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.</p> <p>- Xây dựng, thiết lập công cụ quan trắc môi trường đối với môi trường không khí, nước mặt, nước dưới đất và lùn mặt đất theo công nghệ tự</p>				

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		<p>động, các số liệu quan trắc cập nhật liên tục về Trạm điều hành quan trắc tài nguyên và môi trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng, thiết lập hạ tầng cơ sở và các trang thiết bị quan trắc tài nguyên, môi trường nước dưới đất và quan trắc sụt lún mặt đất thủ công, định kỳ. - Đầu tư cơ sở hạ tầng nhận, truyền, quản lý dữ liệu, khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu quan trắc tài nguyên môi trường; công bố thông tin quan trắc môi trường tiến đến việc cảnh báo, dự báo chất lượng môi trường của Thành phố. - Cập nhật phần mềm giám sát tại Trạm 				

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		<p>điều hành và quản lý dữ liệu tài nguyên và môi trường và quản lý dữ liệu tài nguyên và môi trường: phục vụ thu thập, quản lý dữ liệu tài nguyên và môi trường, đảm bảo kết nối quản lý dữ liệu với các trạm, thông tin quan trắc môi trường, phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu môi trường để có thể đưa ra các giải pháp kịp thời ngăn ngừa, khắc phục sự cố ô nhiễm môi trường, xây dựng chế tài xử lý kiểm soát ô nhiễm cho các trạm lắp mới.</p> <p>- Xây dựng cơ sở dữ liệu cung cấp thông tin về môi trường phục vụ cho công tác quy hoạch và phê</p>				

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		duyệt các dự án có tác động đến môi trường trên địa bàn Thành phố; công tác nghiên cứu khoa học cũng như đào tạo của các viện nghiên cứu, trường đại học...				
111.	Hệ thống thoát nước hạ lưu cầu Ông Bô		Đầu tư công	1.946.454	2029	
112.	Dự án thành phần 1: Bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng xây dựng nhà máy của Dự án "Xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn và thu hồi năng lượng trong Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc"		Vốn đầu tư của nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP và dự án phục vụ dự án PPP	301.595	2027	
113.	Cải thiện môi trường nước tỉnh Bình Dương	Mục tiêu chung của dự án là kiểm soát ô nhiễm môi trường nước do nước thải đô thị gây ra, tăng cường khả năng tiếp cận của người dân với các dịch vụ cải thiện	Đầu tư công	7.211.7098	2030	Dự án sử dụng vốn vay ODA của Ngân hàng thế giới

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		chất lượng nước thải, bảo vệ chất lượng nguồn nước, bảo vệ sức khỏe cộng đồng.				
114.	Dự án Đầu tư xây dựng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc Thành phố	- Đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được duyet, cải tạo môi trường, kết hợp chỉnh trang đô thị, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội khu vực và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân. - Tạo điều kiện thuận lợi để xử lý chất thải, bảo vệ môi trường chung của Thành phố và khu vực, đồng thời thu hút đầu tư các công trình, công nghệ cao trong lĩnh vực xử lý chất thải, góp phần thực hiện các mục tiêu trong Quy hoạch	Đầu tư công/PPP/Khác	26.375.656	2030	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		tổng thể chất thải rắn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, hướng đến Thành phố phát triển bền vững và tăng trưởng xanh, sạch.				
115.	Dự án Đầu tư xây dựng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật khu liên hợp xử lý chất thải rắn và nghĩa trang Đa Phước	- Đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được duyệt, cải tạo môi trường, kết hợp chính trang đô thị, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội khu vực và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân; tạo quỹ đất có hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh, làm cơ sở để thu hút đầu tư từ các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước vào lĩnh vực xử lý chất thải. Từng bước hình	Đầu tư công/PPP/Khác	25.224.000	2030	

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		<p>thành khu liên hợp xử lý chất thải rắn tập trung, có quy mô lớn, sử dụng công nghệ hiện đại, đảm bảo tiêu chuẩn về môi trường, hạn chế chôn lấp, tăng cường tỷ lệ tái chế, tái sử dụng chất thải.</p> <p>- Tạo điều kiện thuận lợi để xử lý chất thải, bảo vệ môi trường chung của Thành phố và khu vực, đồng thời thu hút đầu tư các công trình, công nghệ cao trong lĩnh vực xử lý chất thải, góp phần thực hiện mục tiêu cụ thể về môi trường, phương án phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong Quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ</p>				

TT	CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ (trọng điểm)	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	NGUỒN VỐN	DỰ KIẾN TỔNG MỨC ĐẦU TƯ (triệu đồng)	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
		2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, hướng đến Thành phố phát triển bền vững và tăng trưởng xanh, sạch.				